UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:162 /SNV-CCVC V/v rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật liên quan đến người dân tộc thiểu số ở miền núi, vùng sâu, vùng xa	*Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

Kính gửi: Sở Tư pháp

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 47/STP-XDKT&TDTHPL ngày 14/01/2022 về việc rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật; qua rà soát các chính sách, quy định pháp luật liên quan đến việc nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, Sở Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Đề xuất, kiến nghị 07 văn bản quy phạm pháp luật quy định chính sách liên quan đến việc nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực (*tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng ngạch, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, chế độ đãi ngộ*) là người dân tộc thiểu số ở miền núi, vùng sâu, vùng xa do các cơ quan ở Trung ương ban hành còn thiếu, chưa có quy định cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới (*có Phụ lục II kèm theo Công văn này*).

2. Đề xuất, kiến nghị 01 văn bản quy phạm pháp luật quy định chính sách liên quan đến việc nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực (*đào tạo, bồi dưỡng*) là người dân tộc thiểu số ở miền núi, vùng sâu, vùng xa do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đang còn hiệu lực chưa có quy định cần sửa đổi, bổ sung (*có Phụ lục III kèm theo Công văn này*).

Sở Nội vụ gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, P.CCVC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH QUẢNG NGÃI

Tạ Công Dũng

Phụ lục II

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ CÁC CHÍNH SÁCH, QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT[1] LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT TRIỂN, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở MIỀN NÚI, VÙNG SÂU, VÙNG XA, TRỌNG TÂM NGUỒN NHÂN LỰC TRONG LĨNH VỰC PHÁP LUẬT VÀ TƯ PHÁP

(*Kèm theo Công văn số 162 /SNV-CCVC ngày 25 /01/2022 của Sở Nội vụ)*

I. VĂN BẢN DO QUỐC HỘI, ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI BAN HÀNH (02 văn bản)

STT	Tên văn bản[2]	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc[3]	Đề xuất phương án xử lý
1	Luật Viên chức năm 2010	Chưa quy định chính sách ưu tiên xét tuyển viên chức dành riêng cho đối tượng người dân tộc thiểu số đến công tác tại vùng dân tộc thiểu số.	Quốc hội bổ sung quy định về chính sách này.
2	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019	Tại khoản 5, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019, quy định người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học được tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển. Tuy nhiên, quy định này các đối tượng người dân tộc	Quốc hội sửa đổi, bổ sung quy định này để bổ sung đối tượng người dân tộc thiểu số không học theo chế độ cử tuyển muốn về công tác tại địa phương nơi cư trú cần ưu tiên tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển công chức.

[1] Bao gồm các chính sách, quy định pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản liên quan khác do cơ quan nhà nước ở trung ương ban hành như đã nêu tại mục 1.1 của Công văn.

[2] Văn bản được sắp xếp theo thứ bậc hiệu lực của văn bản, thứ tự về thời gian ban hành, có thể sắp xếp theo nhóm lĩnh vực, nội dung, vấn đề (nếu có nhiều văn bản).

[3] Như quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn hoặc chưa có quy định pháp luật.

STT	Tên văn bản[2]	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc[3]	Đề xuất phương án xử lý
		thiểu số không học theo chế độ cử tuyển, tự thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng trong nước (nước ngoài), sau khi tốt nghiệp muốn về công tác, cống hiến cho địa phương tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số lại chưa được ưu tiên xét tuyển công chức.	

II. VĂN BẢN DO CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH (04 văn bản)

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
1	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	- Tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định Người dân tộc thiểu số là đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức: được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2. Tuy nhiên, quy định này chưa tạo ra cơ chế, chính sách đặc thù trong tuyển dụng công chức, viên chức người dân tộc thiểu số theo hướng: xét tuyển đặc cách công chức, viên chức đối với nhóm dân tộc rất ít người hoặc nhóm dân tộc có chất lượng nguồn nhân lực thấp; chưa có phương thức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức phù hợp với người dân tộc thiểu số dựa trên tỷ lệ % người dân tộc thiểu số trên địa bàn. - Tại điểm 1.b phần II, Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức	- Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP theo hướng: (1) Có cơ chế xét đặc cách công chức, viên chức đối nhóm dân tộc rất ít người hoặc nhóm dân tộc có chất lượng nguồn nhân lực thấp. (2) Có phương thức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức phù hợp với người dân tộc thiểu số. Theo đó, cần có quy định trong các kỳ tuyển dụng công chức, viên chức do các địa phương tổ chức phải xây dựng tỷ lệ, cơ cấu dành cho người dân tộc thiểu số trúng
2	Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức		

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
		viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới đưa ra nhiệm vụ, giải pháp: *"b) Nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách có tính đặc thù trong tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng; chế độ chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn, điều kiện trong quy hoạch, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số."*. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có quy định đặc thù dành cho cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số khi dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn, điều kiện đặc thù trong bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là người dân tộc thiểu số.	tuyển, tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức chung hội đồng thi, chung đề thi, chấm điểm chung nhưng khi xác định trúng tuyển đối với người dự thi là người dân tộc thiểu số cần được tổng hợp riêng để xét lấy số điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu ưu tiên cho người dân tộc thiểu số cần tuyển dụng phù hợp với vị trí việc làm và đảm bảo đúng quy định của pháp luật. - Chính phủ cần sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP để bổ sung: (1) Chính sách có tính chất đặc thù trong nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số. (2) Tiêu chuẩn, điều kiện đặc thù trong bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là người dân tộc thiểu số.
3	Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ	Tại điểm 1.c phần II, Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê	Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 140/2017/NĐ-CP quy định

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
	về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ	duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới đưa ra nhiệm vụ, giải pháp: *"c) Nghiên cứu, quy định chế độ, chính sách thu hút nhân tài, trọng dụng, đãi ngộ, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội phù hợp đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ và hoạt động nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số."*. Tuy nhiên, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP chưa quy định về thu hút, trọng dụng nhân tài là người dân tộc thiểu số.	chế độ, chính sách thu hút nhân tài là người dân tộc thiểu số hoặc ban hành Nghị định riêng quy định về vấn đề này.
4	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	- Tại điểm 2.b phần II, Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới đưa ra nhiệm vụ, giải pháp: *"b) Xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức theo 4 nhóm đối tượng: Đối tượng 1 (Lãnh đạo cấp tỉnh và tương đương); đối tượng 2 (Lãnh đạo cấp Sở và tương đương); đối tượng 3 (Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương); đối tượng 4 (cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo)."*. Ủy ban Dân tộc đã ban hành Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức dân tộc thiểu số cho cán bộ,	Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ để bổ sung: (1) nội dung bồi dưỡng và chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức; (2) chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nam, là người dân tộc thiểu số.

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
		công chức, viên chức cho nhóm đối tượng 3 và nhóm đối tượng 4 tại Quyết định số 778/QĐ-UBDT ngày 23/10/2019. Tuy nhiên, nội dung bồi dưỡng, chương trình bồi dưỡng kiến thức dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức chưa được quy định trong nội dung bồi dưỡng và chương trình, tài liệu bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức tại khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị định số 89/2021/NĐ-CP của Chính phủ. - Tại khoản 12 Điều 1, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP quy định: "*3. Nhà nước có chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức* ***là nữ, là người dân tộc thiểu số.*** *Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.".* Tuy nhiên, chưa quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nam, là người dân tộc thiểu số.	

III.VĂN BẢN DO BỘ TRƯỞNG, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NGANG BỘ BAN HÀNH, LIÊN TỊCH BAN HÀNH (01 văn bản)

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
1	Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Tại điểm c khoản 3, Điều 4 Thông tư số 36/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: *"Chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc.";* chưa quy định chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức là nam, là người dân tộc thiểu số.	Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2018/TT-BTC quy định chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức là nam, là người dân tộc thiểu số.

Phụ lục III

DANH MỤC VĂN BẢN VỀ CHÍNH SÁCH, QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT[4] LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT TRIỂN, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở MIỀN NÚI, VÙNG SÂU, VÙNG XA, TRỌNG TÂM NGUỒN NHÂN LỰC TRONG LĨNH VỰC PHÁP LUẬT VÀ TƯ PHÁP DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH

(*Kèm theo Công văn số 162 /SNV-CCVC ngày 25 /01/2022 của Sở Nội vụ)*

I. VĂN BẢN DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH (01 văn bản)

STT	Tên văn bản	Nội dung chính sách, quy định pháp luật có bất cập, vướng mắc	Đề xuất phương án xử lý
1	Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Tại khoản 5, Điều 2 và khoản 9 Điều 3, Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức là nữ là người dân tộc thiểu số trong đào tạo, bồi dưỡng trong nước là 30.000 đồng/ngày/người. Chưa quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức là nam là người dân tộc thiểu số khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời, mức chi 30.000 đồng/ngày/người còn thấp.	Sau khi Trung ương sửa đổi, bổ sung hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nam, là người dân tộc thiểu số. Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức là nam là người dân tộc thiểu số khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng và tăng mức chi hỗ trợ lên 50.000 đồng/ngày/người.

[4] Bao gồm các chính sách, quy định pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản liên quan khác do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.